

Số: 12 /HD-LĐLĐ

Long Biên, ngày 12 tháng 10 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Xây dựng dự toán tài chính Công đoàn năm 2022

- Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều Lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Hướng dẫn của Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội về việc xây dựng dự toán tài chính Công đoàn năm 2022, Liên đoàn Lao động quận Long Biên hướng dẫn công đoàn cơ sở xây dựng tài chính công đoàn năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC

Công tác xây dựng dự toán 2022 của công đoàn cơ sở cần tập trung, tổ chức thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định của Tổng Liên đoàn về công tác tài chính công đoàn. Trong đó, tổ chức thực hiện tốt việc thu và trích nộp kinh phí, đoàn phí công đoàn về cấp trên cơ sở.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 07b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016 Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Công tác tài chính công đoàn trong tình hình mới;

- Dự toán tài chính công đoàn cần chấp hành nguyên tắc tập trung xây dựng, thực hiện theo dự toán được giao; quán triệt tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo Quyết định 1910/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

II. XÂY DỰNG DỰ TOÁN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2022

1. Thu kinh phí công đoàn

- Thực hiện theo Nghị định 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ Nghị định Quy định chi tiết về tài chính công đoàn.

- Công đoàn cơ sở xây dựng dự toán 2022, thống kê số lao động thuộc đối tượng đóng kinh phí công đoàn bao gồm: số lao động đang đóng BHXH; số lao động tại đơn vị thuộc đối tượng phải nộp KPCĐ nhưng chưa tham gia BHXH; số lao động dự kiến tăng (giảm) tại đơn vị trong năm kế hoạch 2022.

- Công đoàn cơ sở khi tổng hợp số lao động xây dựng dự toán tài chính công đoàn 2022 nếu chênh lệch giảm do doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động, chuyển địa bàn... đơn vị có danh sách chi tiết, báo cáo giải trình, thuyết minh về số chênh lệch.

- Quỹ tiền lương làm căn cứ thu kinh phí công đoàn năm 2022 tại các đơn vị được xác định là tiền lương đóng BHXH cho người lao động có xác định yếu

tổ tăng trưởng nhân với số lao động thuộc đối tượng phải đóng kinh phí công đoàn.

- Công đoàn cơ sở nghiêm túc thực hiện việc mở tài khoản công đoàn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

2. Thu đoàn phí công đoàn

Số thu đoàn phí công đoàn năm 2022, được xác định trên tổng số đoàn viên thực tế tại các công đoàn cơ sở nhân với tiền lương và phụ cấp của đoàn viên được quy định tại Chương IV, Quyết định 1908/QĐ-TLĐ.

3. Thu khác

Căn cứ tổng hợp thu khác trên báo cáo quyết toán tài chính công đoàn của đơn vị năm 2021, số ước thực hiện năm 2021 các đơn vị dự kiến số thu khác trong dự toán năm 2022 theo hướng ổn định và tăng nguồn thu.

4. Phân phối tài chính và Dự toán chi năm 2022

4.1 Phân phối tài chính công đoàn:

- Thực hiện phân phối theo quy định của Tổng Liên đoàn: Nghị Quyết 7b/NQ-TLĐ ngày 21/1/2016 của Tổng LĐLĐ VN; Quyết định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn chủ tịch TLĐ; Quyết định số 887/QĐ-TLĐ ngày 02/7/2015 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành Quy định về kinh phí chỉ đạo phối hợp;

- Năm 2022 công đoàn cơ sở được sử dụng :

+ 75% tổng số thu Kinh phí CĐ

+ 60% tổng số thu Đoàn phí CĐ

- Nguồn thu khác phát sinh được sử dụng.

4.2 Xây dựng dự toán chi tài chính công đoàn

- Thực hiện theo Quyết định số 1910/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn về thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

- Dự toán chi tài chính công đoàn năm 2022 phải cân đối trong phạm vi nguồn thu được phân phối, sử dụng trong năm 2021; Việc đầu tư tài chính, cải tạo sửa chữa và mua sắm trang thiết bị, tài sản... phải cân đối từ nguồn tài chính công đoàn tích lũy; việc thực hiện phải đảm bảo đúng Quyết định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của TLĐ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hồ sơ dự toán tài chính công đoàn năm 2022 gồm:

- Báo cáo tổng hợp dự toán thu - chi tài chính công đoàn (mẫu B14/DTNS-TLĐ)

- Biểu xây dựng dự toán thu chi tài chính công đoàn năm 2022 (mẫu 1)

- Biểu kê khai thông tin đơn vị (mẫu 02)

- Báo cáo đề nghị điều chỉnh dự toán năm 2021 khối HCNS, Phường, Trường công lập (nếu có)

(Khối doanh nghiệp và trường tư thục không thực hiện nội dung này vì đã thực hiện nộp hồ sơ về LĐLĐ quận. Hồ sơ kèm theo báo cáo đề nghị giảm dự toán 2021: thông báo kết quả đóng BHXH, BHYT, BHTN; hoặc các giấy tờ khác do cơ quan BHXH cung cấp thể hiện rõ quỹ lương đóng BHXH, số lao động tăng, giảm. Có đóng dấu treo của đơn vị)

- Bảng xác nhận số lao động, số đoàn viên quỹ lương dự kiến trích nộp kinh phí, đoàn phí công đoàn năm 2022 (mẫu 03)

(Báo cáo dự toán về số lao động, số đoàn viên của đơn vị phải đối chiếu thống nhất trong cơ quan và là số liệu để báo cáo về công tác tổ chức.)

2. Thời hạn nộp hồ sơ báo cáo dự toán năm 2022

- Công đoàn cơ sở nộp hồ sơ dự toán năm 2022 vào hòm thư mail theo địa chỉ: ldldlongbien@gmail.com trước ngày 18/10/2021 và nộp 01 bộ (bản dấu đỏ) về Liên đoàn Lao động quận trước ngày 2/10/2021.

Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có vướng mắc đơn vị phản ánh kịp thời về LĐLĐ Quận Long Biên (qua Bộ phận tài chính, đồng chí Triệu Thanh Loan-kế toán: 0979.240.518) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

-Nơi kính gửi;

-Lưu VP, KT

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Phan Thị Thu Hằng

Công đoàn cấp trên:.....

Mẫu số: B14/TLĐ

CĐCS.....

Loại hình đơn vị :

BÁO CÁO

DỰ TOÁN THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN

Năm

A. CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN :

- Số lao động tính quỹ lương đóng KPCĐ : - Quỹ lương đóng KP CĐ:
- Số đoàn viên : - Quỹ lương đóng ĐP CĐ:
- Số cán bộ CĐ chuyên trách :

B. CÁC CHỈ TIÊU THU CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN :

ĐVT: đồng

TT	NỘI DUNG	Mã số	ước thực hiện năm trước	Dự toán kỳ này	Ghi chú
A	B	C			
I	PHẦN THU				
1	Thu đoàn phí công đoàn	23			
2	Thu kinh phí công đoàn	22			
3	Thu khác	24			
	- Chuyên môn hỗ trợ	24			
	- Thu khác tại đơn vị	24			
	Cộng thu				
4	Kinh phí cấp trên cấp	25			
5	Tích lũy tài chính kỳ trước chuyển sang	26			
	Tổng cộng thu				
II	PHẦN CHI				
1	Lương, phụ cấp và các khoản đóng theo lu	27			
2	Quản lý hành chính	29			
3	Chi hoạt động	31			
	Trong đó : - Đào tạo cán bộ	31			
	- Trợ cấp	31			
	- Hỗ trợ du lịch	31			
	Cộng chi				
4	Kinh phí nộp cấp trên quản lý trực tiếp	37			
	Tổng cộng chi				
III	Dự phòng	48			

C. THUYẾT MINH :

KẾ TOÁN CĐCS
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TM. BAN CHẤP HÀNH CĐCS
(Ký, họ tên, đóng dấu)

BIỂU TỔNG HỢP XÂY DỰNG DỰ TOÁN THU TÀI CHÍNH CĐ NĂM 2022

I. Khu vực HCSN

Số TT	Tên đơn vị, DN	Lương BO/ 1 người/ 1 tháng	Dự toán thu Kinh phí CĐ 2022				Dự toán thu Đoàn phí CĐ 2022				Lý do đơn vị không thực hiện đóng KP, ĐP
			Số đã thu được KP 2020	Ước TH KP 2021	Số lao động đến 1/10	Số tiền DT Kinh phí 2022	Số đã thu được ĐP 2020	Ước TH ĐP 2021	Số đoàn viên đến 1/10	Số tiền DT Đoàn phí 2022	
		1	2	3	4	5=1*4*12*2%	6	7	8	9=1*8*12*1%	10
1						-				-	
2						-				-	
						-				-	
						-				-	
						-				-	
						-				-	
						-				-	
						-				-	
	...					-				-	
	Cộng	#DIV/0!	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Kế toán

TM. BAN CHẤP HÀNH CĐ
CHỦ TỊCH

Cột tổng cộng ở cột số 2,6 cuối cùng sẽ là tổng số kinh phí, đoàn phí các đơn vị thu được trong năm 2020 (số đã thực hiện quyết toán với LĐLĐ)

BIỂU TỔNG HỢP XÂY DỰNG DỰ TOÁN THU TÀI CHÍNH CĐ NĂM 2022

II. Khu vực SXKD

Đơn vị tính : triệu đồng

Số TT	Tên đơn vị, DN	Lương BQ/ 1 người/ 1 tháng	Dự toán thu Kinh phí CĐ 2022				Dự toán thu Đoàn phí CĐ 2022				Khai báo dữ liệu trên TK CĐVN	Lý do đơn vị không thực hiện đóng KP, ĐP
			Số đã thu được KP 2020	Ước TH KP 2021	Số lao động đến 1/10	Số tiền DT Kinh phí 2022	Số đã thu được ĐP 2020	Ước TH ĐP 2021	Số đoàn viên đến 1/10	Số tiền DT Đoàn phí 2022		
		1	2	3	4	5=1*4*12*2%	6	7	8	9=1*8*12*1%	10	11
1						-				-		
2						-				-		
						-				-		
						-				-		
						-				-		
						-				-		
						-				-		
						-				-		
						-				-		
	Cộng	#DIV/0!	=	-	-	-	=	=	-	-	-	

Kê toán

**TM. BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH**

Ghi chú : Cột 10, đơn vị đã khai báo thu qua 1 tài khoản CĐVN ghi số 1, chưa thực hiện ghi số 0

Cột tổng cộng ở cột số 2,6 cuối cùng sẽ là tổng số kinh phí, đoàn phí các đơn vị thu được trong năm 2020 (số đã quyết toán với liên đoàn)

LIÊN ĐOÀN LA
CĐ.....

BIỂU KÊ KHAI THÔNG TIN VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRÍCH NỘP KINH PHÍ CÔNG ĐOÀN NĂM 2021

STT	Tên ĐV, DN nộp KPCĐ	Mã số thuế nộp KPCĐ	Thông tin tài khoản		Thông tin chung							Tình trạng hoạt động đơn vị (hoạt động/không hoạt động)	Số tiền 2% ĐV, DN phải nộp trong năm 2021	Số kỳ trước (2020)còn nợ chuyển sang 2021	Số tiền phải nộp tăng giảm	Số tiền đã nộp về TK TLD hoặc tài khoản LĐLĐ	Số tiền còn lại ĐV, DN phải nộp	Thanh toán cấp trả kinh phí		
					Số lao động	Số đoàn viên	Địa chỉ	Số điện thoại	Fax	Email	Mã ĐVQ HNS							Số tiền LĐLĐ đã cấp cho CDCS	Số tiền còn lại đề nghị cấp	
1			số tài khoản công đoàn	Ngân hàng(chi nhánh)																
2																				

Lưu ý: Các đơn vị khai báo đầy đủ thông tin, chính xác phục vụ cho việc khai báo thông tin đơn vị vào phần mềm kế toán công đoàn mới

TM. Ban Chấp Hành

Tên đơn vị:

BÁO CÁO ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NĂM 2022
(Kèm theo Hướng dẫn 12/HD-LĐLĐ ngày 12/10/2022)

STT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Thực hiện năm 2021	Số đề nghị điều chỉnh tăng/ giảm
				(=thực hiện-dự toán)
1	Số lao động			
2	Số đoàn viên			
3	Tổng quỹ lương đóng KPCĐ			
	2% kinh phí công đoàn phải nộp 2021			
4	Tổng quỹ lương đóng ĐPCĐ			
	1% đoàn phí công đoàn phải nộp 2021			
5	Tổng số kinh phí, đoàn phí đề nghị thực hiện điều chỉnh			

Hồ sơ kèm theo báo cáo đề nghị giảm dự toán 2021: thông báo kết quả đóng BHXH, BHYT, BHTN; hoặc các giấy tờ khác do cơ quan BHXH cung cấp thể hiện rõ quỹ lương đóng BHXH, số lao động tăng, giảm. Có đóng dấu treo của đơn vị)

Long Biên, ngày tháng năm 2021

Người lập biểu
(kế toán chuyên môn)

TM. BCH Công đoàn

Thủ trưởng đơn vị

Tên đơn vị:

BẢNG XÁC NHẬN SỐ LAO ĐỘNG, QUỸ TIỀN LƯƠNG DỰ KIẾN NĂM 2022

(Kèm theo Hướng dẫn 12/HD-LDLĐLĐ ngày 12/10/2021)

STT	Nội dung	Dự kiến năm 2022
I	Số lao động, đoàn viên công đoàn và quỹ lương	
1	Số lao động, số đoàn viên và quỹ lương (từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và đơn vị tự chi trả)	
1	Tổng số lao động. Trong đó:	
	- Số lao động trong biên chế	
	- Số lao động hợp đồng từ 1 tháng trở lên đang đóng BHXH	
	- Số lao động thuộc đối tượng đóng BHXH nhưng chưa tham gia BHXH (nhân viên hợp đồng thử việc)	
2	Tổng số đoàn viên	
3	Tổng quỹ lương đóng 2% kinh phí công đoàn (từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và đơn vị tự chi trả. Áp dụng mức lương thực lĩnh đóng Bảo hiểm xã hội). Trong đó:	
	- Tổng quỹ tiền lương của cán bộ trong biên chế (theo ngạch bậc và phụ cấp chức vụ)	
	- Tổng quỹ lương của nhân viên hợp đồng từ 1 tháng trở lên.	
	- Tổng số lao động thuộc đối tượng đóng BHXH nhưng chưa tham gia BHXH (nhân viên hợp đồng thử việc)	
4	Tổng quỹ lương đóng 1% đoàn phí công đoàn năm 2022	
II	Số Kinh phí, đoàn phí phải thực hiện trích nộp năm 2022	
1	Số Kinh phí công đoàn 2% năm 2021	
2	Số Đoàn phí công đoàn 1% năm 2021	0

Long Biên, ngày tháng năm 2021

Người lập biểu
(kế toán chuyên môn)

Công đoàn cơ sở
Chủ tịch công đoàn

Thủ trưởng đơn vị

Tên đơn vị:

BẢNG XÁC NHẬN SỐ LAO ĐỘNG, QUỸ TIỀN LƯƠNG DỰ KIẾN NĂM 2022
(Kèm theo Hướng dẫn 12/HD-LĐLĐLĐLĐ ngày 12/10/2021)

STT	Nội dung	Dự kiến năm 2022
I	Số lao động, số đoàn viên và quỹ lương (từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và đơn vị tự chi trả)	
1	Tổng số lao động. Trong đó:	
	- Số lao động trong biên chế	
	- Số lao động là cán bộ bán chuyên trách	
	- Số lao động hợp đồng từ 1 tháng trở lên đang đóng BHXH	
	- Số lao động thuộc đối tượng đóng BHXH nhưng chưa tham gia BHXH (nhân viên hợp đồng thử việc)	
2	Tổng số đoàn viên	
3	Tổng quỹ lương đóng 2% kinh phí công đoàn (từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và đơn vị tự chi trả. Áp dụng mức lương thực lĩnh đóng Bảo hiểm xã hội). Trong đó:	
	- Tổng quỹ tiền lương của cán bộ trong biên chế (theo ngạch bậc và phụ cấp chức vụ)	
	- Tổng quỹ tiền lương của cán bộ bán chuyên trách	
	- Tổng quỹ lương của nhân viên hợp đồng từ 1 tháng trở lên.	
	- Tổng số lao động thuộc đối tượng đóng BHXH nhưng chưa tham gia BHXH (nhân viên hợp đồng thử việc)	
4	Tổng quỹ lương đóng 1% đoàn phí công đoàn	
II	Số Kinh phí, đoàn phí phải thực hiện trích nộp năm 2022	
1	Số Kinh phí công đoàn 2% năm 2022	0
2	Số Đoàn phí công đoàn 1% năm 2022	0

Người lập biểu
(kế toán chuyên môn)

Công đoàn cơ sở
Chủ tịch công đoàn

Thủ trưởng đơn vị

Tên đơn vị:

BẢNG XÁC NHẬN SỐ LAO ĐỘNG, QUỸ TIỀN LƯƠNG DỰ KIẾN NĂM 2022
(Kèm theo Hướng dẫn 12/HD-LĐLĐ ngày 12/10/2021)

STT	Nội dung	Dự kiến năm 2022
I	Số lao động, số đoàn viên và quỹ lương (từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và đơn vị tự chi trả)	
1	Tổng số lao động. Trong đó:	
	- Số lao động trong biên chế	
	- Số lao động hợp đồng từ 1 tháng trở lên đang đóng BHXH	
	- Số lao động thuộc đối tượng đóng BHXH nhưng chưa tham gia BHXH (nhân viên hợp đồng thử việc)	
2	Tổng số đoàn viên	
3	Tổng quỹ lương đóng 2% kinh phí công đoàn (từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và đơn vị tự chi trả. Áp dụng mức lương thực lĩnh đóng Bảo hiểm xã hội). Trong đó:	
	- Tổng quỹ tiền lương của cán bộ trong biên chế (theo ngạch bậc và phụ cấp chức vụ)	
	- Tổng quỹ lương của nhân viên hợp đồng từ 1 tháng trở lên.	
	- Tổng số lao động thuộc đối tượng đóng BHXH nhưng chưa tham gia BHXH (nhân viên hợp đồng thử việc)	
	- Tổng quỹ lương phụ cấp thâm niên nhà giáo phải nộp 2% kinh phí công đoàn	
4	Tổng quỹ lương đóng 1% đoàn phí công đoàn	
II	Số Kinh phí, đoàn phí phải thực hiện trích nộp năm 2022	
1	Số Kinh phí công đoàn 2% năm 2022	
2	Số Đoàn phí công đoàn 1% năm 2022	0

Long Biên, ngày tháng năm 2021

Người lập biểu
(kế toán chuyên môn)

Công đoàn cơ sở
Chủ tịch công đoàn

Thủ trưởng đơn vị

Tên đơn vị:

BẢNG XÁC NHẬN SỐ LAO ĐỘNG, QUỸ TIỀN LƯƠNG DỰ KIẾN NĂM 2022
(Kèm theo Hướng dẫn 12/HD-LĐLĐLĐLĐ ngày 12/10/2021)

STT	Nội dung	Dự kiến năm 2022
I	Số lao động, đoàn viên công đoàn và quỹ lương	
1	Tổng số lao động. Trong đó:	
	- Số lao động hợp đồng không xác định thời hạn	
	- Số lao động hợp đồng từ 1 tháng trở lên	
	- Số lao động hợp đồng thử việc	
	- Số lao động công tác viên	
2	Tổng số đoàn viên công đoàn	
3	Tổng quỹ lương doanh nghiệp dự kiến năm 2022	
	- Tổng quỹ tiền lương hợp đồng không xác định thời hạn	
	- Tổng quỹ lương của nhân viên hợp đồng từ 1 tháng trở lên.	
	- Tổng quỹ lương của nhân viên hợp đồng thử việc	
	- Tổng quỹ lương cộng tác viên	
4	Tổng quỹ lương dự kiến đóng đoàn phí công đoàn năm 2022	
II	Trích kinh phí, đoàn phí công đoàn phải thực hiện năm 2022	
1	Số kinh phí công đoàn 2% năm 2022	0
2	Số đoàn phí công đoàn 1% năm 2022	0

Long Biên, ngày tháng năm 2021

Người lập biểu
(kế toán công ty)

Công đoàn cơ sở
Chủ tịch công đoàn

Lãnh đạo đơn vị